

Phụ lục số 04

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT)
NĂM BÁO CÁO: 2019

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN LƯỚI THÉP BÌNH TÂY (VDT)

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT)**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0303357746.
- Vốn điều lệ : 19.654.400.000 Việt Nam đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 19.654.400.000 Việt Nam đồng.
- Địa chỉ: 117 Âu Cơ, Phường Phú Trung, Quận Tân Phú, Tp.HCM, Việt Nam.
- Số điện thoại: 22134252-22134253-39746171-38653581 Số Fax : 08 39746171
- Website: www.luoithepbinhtay.com.vn
- Mã cổ phiếu: **VDT**

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước - Nhà máy Lưới Thép Bình Tây, đơn vị trực thuộc Công ty thép Miền Nam (nay là Tổng Công ty Thép Việt Nam) theo Quyết định số 225/2003/QĐ-BCN ngày 19 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương). Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0303357746 (số cũ 4103002435), đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 6 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty được cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi kinh doanh như sau:

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 2 ngày 23 tháng 02 năm 2005 về việc sáp nhập Công ty cổ phần Lưới Thép Sài Gòn (số đăng ký kinh doanh số: 4103000816 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 31 tháng 01 năm 2002) vào Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây và bổ sung ngành nghề kinh doanh.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 3 ngày 22 tháng 3 năm 2005, lần thứ 4 ngày 16 tháng 10 năm 2006, lần 6 ngày 08 tháng 11 năm 2007 và lần 9 ngày 24 tháng 9 năm 2012 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 5 ngày 25 tháng 01 năm 2007 về việc thay đổi người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần lưới thép Bình Tây.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 7 ngày 30 tháng 3 năm 2010 về việc thay đổi số đăng ký kinh doanh và vốn điều lệ.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 8 ngày 11 tháng 4 năm 2012 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 9 ngày 24 tháng 9 năm 2012 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty và mã hóa ngành nghề kinh doanh.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 10 ngày 05 tháng 5 năm 2014 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 11 ngày 09 tháng 08 năm 2014 về việc đăng ký thêm thông tin về địa điểm kinh doanh Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 12 ngày 06 tháng 09 năm 2014 về việc Hiệu đính thông tin địa điểm kinh doanh của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh danh lần thứ 13 ngày 29 tháng 02 năm 2016 về việc hiệu đính thông tin về mệnh giá cổ phần của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 14 ngày 06 tháng 05 năm 2016 về việc hiệu đính thông tin về email và website của Công ty.

Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán (VDT) tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam Số 266/2010/GCNCP-VSD kể từ ngày 09/11/2010.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

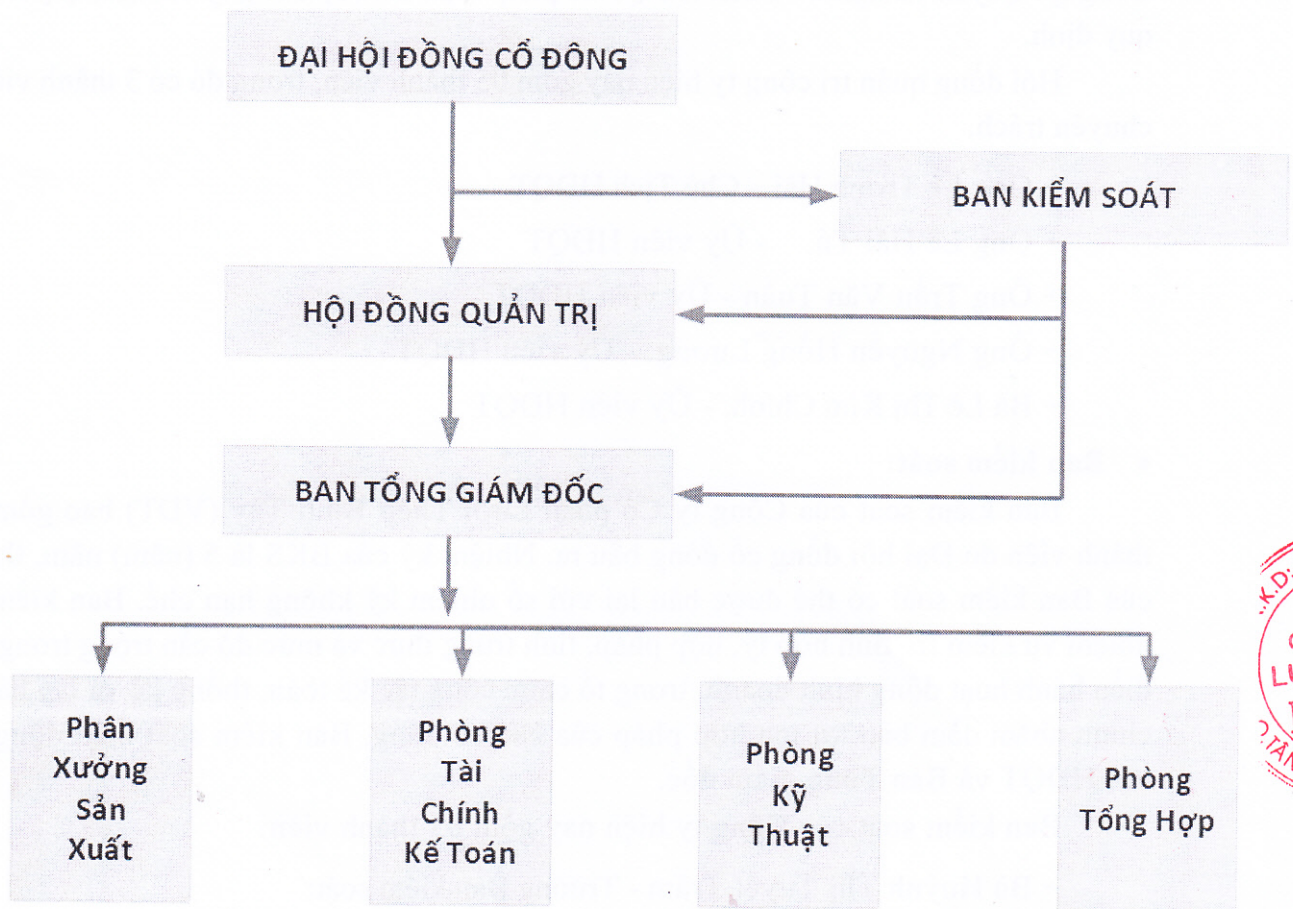
- Ngành nghề kinh doanh: Sản phẩm thép sau cán: dây sáng, dây mạ, lưới rào, kềm gai, kềm gai lam, lưới rọ đá, lưới băng tải...

- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hồ Chí Minh, Long An, Các tỉnh Miền Tây, Miền Trung...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

* Mô hình quản trị:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA CTCP LƯỚI THÉP BÌNH TÂY



- Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty:

Cơ cấu tổ chức của Công ty theo mô hình công ty Cổ phần, bao gồm:

- **Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT). Đại hội đồng cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, quyết định sửa đổi bổ sung vốn điều lệ của Công ty, bầu, miễn nhiệm bãi nhiệm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của điều lệ Công ty.

- **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT) do ĐHCĐ bầu ra gồm 01 (một) chủ tịch HĐQT và 04 (bốn) thành viên với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát

và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do pháp luật, điều lệ Công ty và nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

Hội đồng quản trị công ty hiện nay gồm 05 thành viên, trong đó có 3 thành viên không chuyên trách.

- + Ông Lê Thanh Hải – Chủ Tịch HĐQT
- + Ông Lê Hải Tú. - Ủy viên HĐQT
- + Ông Trần Văn Tuấn - Ủy viên HĐQT
- + Ông Nguyễn Hồng Lương. - Ủy viên HĐQT
- + Bà Lê Thị Kim Chính. - Ủy viên HĐQT

• **Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT) bao gồm 03 (ba) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm kỳ của BKS là 5 (năm) năm, thành viên của Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

Ban kiểm soát của Công ty hiện nay gồm 03 thành viên:

- + Bà Huỳnh Thị Tuyết Trâm - Trưởng Ban kiểm soát;
- + Bà Trịnh Thị Mai Phượng - Thành viên;
- + Bà Bùi Thị Thu Nga - Thành viên.

• **Ban Tổng Giám đốc:**

Tổng giám đốc: Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Giúp việc Tổng giám đốc là các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các phòng ban phân xưởng chức năng.

Phó Tổng giám đốc: Phó Tổng giám đốc là người giúp Tổng giám đốc điều hành một lĩnh vực hoặc một số lĩnh vực được Tổng giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực mình được phân công phụ trách.

Ban Tổng giám đốc của Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT) bao gồm 02 (hai) người: 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc:

- + Ông Lê Hải Tú. - Tổng giám đốc Công ty;

+ Ông Trần Văn Tuấn – Phó Tổng giám đốc;

Kế toán trưởng : Bà Lê Thị Phương Dung.

Các phòng ban phân xưởng của Công ty: gồm 03 phòng và 01 phân xưởng.

- +Phòng Tổng hợp: - Bà Bùi Thị Thu Nga : Trưởng phòng;
- +Phòng Kỹ thuật: - Ông Đoàn Đình Hoài An : Trưởng phòng;
- +Phòng Tài chính kế toán: - Bà Lê Thị Phương Dung: Trưởng phòng;
- +Phân xưởng sản xuất: - Ông Bùi Tiến Dũng: Quản đốc.

- **Phân xưởng sản xuất**: sản xuất và cung cấp đầy đủ sản phẩm theo kế hoạch kinh doanh.

* **Các công ty con, công ty liên kết**: Không có Công ty con, không có Công ty liên kết.

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty năm 2019:

- + Kế hoạch sản xuất: Sản lượng: 6.000 tấn sản phẩm sau cán
- + Doanh thu: 100 tỷ đồng
- + Kế hoạch tiêu thụ: 6.000 tấn sản phẩm sau cán
- + Lợi nhuận trước thuế: 4 tỷ đồng
- + Cổ tức: 13%

- Công tác môi trường:

Để Công ty ngày càng phát triển bền vững, trong năm qua Công ty đã triển khai thực hiện tốt các công tác bảo vệ môi trường như trồng thêm cây xanh, duy trì hoạt động ổn định của hệ thống xử lý chất thải nguy hại, khí thải... không gây khói bụi ra môi trường xung quanh, đem lại hiệu quả kinh tế và môi trường.

Công tác xử lý nước thải và khí thải đạt chuẩn QCVN (Quy chuẩn Việt Nam) về môi trường. Công tác quản lý chất thải rắn được thực hiện nghiêm túc và có ký hợp đồng với đối tác có chức năng xử lý chất thải rắn để định kỳ xử lý.

- Công tác tổ chức lao động, tiền lương và đời sống:

- + Thực hiện việc trả lương cho người lao động và quản lý theo đúng quy chế phân phối tiền lương của Công ty và các chế độ khác của người lao động theo đúng quy định và các chế độ hiện hành.
- + Lao động bình quân trong năm 2019 là 85 người (trong đó có 16 nữ)
- + Thu nhập bình quân của người lao động là 11,3 triệu đồng/năm/tháng (Năm 2018 là 10,38 triệu đồng/năm/tháng)
- + Chu cấp chi phí và phương tiện cho người lao động đi nghỉ mát hàng năm.
- + Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho 86 CBCNV với tổng số tiền 81.160.000 đồng và khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động.
- + Cấp đồng phục năm 2019 cho 85 CBCNV với tổng số tiền 139.860.000 đồng

- Công tác an ninh trật tự và an toàn lao động:

357746
CÔNG TY
PHÂN
I THẾ
H TÀI
-TP. HỒ C

+ Duy trì thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ tài sản, giữ vững an ninh chính trị trật tự trong Công ty.

+ Công tác huấn luyện định kỳ được thực hiện nghiêm túc từ đầu năm và tổ chức huấn luyện an toàn lao động cho công nhân, mở lớp huấn luyện an toàn cho các công nhân vận hành thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, và mở lớp huấn luyện an toàn cho cán bộ quản lý.

+ Trang bị và sử dụng đầy đủ bảo hộ lao động theo đúng yêu cầu ngành nghề, rà soát bổ sung các quy định an toàn, nội quy trong công tác BHLĐ. Trong năm không có xảy ra tai nạn lao động nào.

+ Duy trì nề nếp công tác kiểm tra an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, tổ chức đội chuyên trách PCCN, quan tâm tốt đến vệ sinh đường giao thông nội bộ, mặt bằng sản xuất, chăm sóc, trồng thêm cây xanh cải tạo môi trường làm việc.

- Công tác kỹ thuật và công nghệ:

Công tác xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn:

Có quyết sách đúng đắn về công tác đầu tư, sửa chữa lớn đúng mục tiêu, đúng thời điểm, phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty, cụ thể như sau:

- Sửa chữa, nâng cấp mái nhà xưởng tại Phân xưởng sản xuất Nhon Trạch;
- Thiết kế, cải tạo điện trở lò nung dàn mạ kẽm nhằm đảm bảo rút ngắn thời gian đốt lò, giảm tiêu hao điện năng;
- Cải tạo hệ thống điện, nâng công suất lò dài dàn mạ;
- Đã mua mới máy đo độ bền kéo phục vụ sản xuất kinh doanh.

Tiêu hao vật tư chủ yếu:

STT	Tên vật tư	ĐVT	Định mức	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Thép	Kg/T	1.008	1.010	100,2
2	Kẽm	-nt-	11.0	9.99	90,8
3	Chì	-nt-	3.2	3.14	98,1
4	Nhôm	-nt-	0.3	0.14	46,7
5	Hcl	-nt-	22	26.52	120,5
6	Khuôn	Cái/T	0.1	0.05	50

Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật:

Trong năm 2019, Công ty tiếp tục phát huy được tính sáng tạo của cán bộ công nhân viên. Hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật đã phát huy và đưa vào thực tế sản xuất góp phần đáng kể trong việc hạ giá thành sản phẩm. Trong năm 2019 có tổng số 12 sáng kiến cải tiến kỹ thuật được công nhận với giá trị làm lợi hơn 800 triệu đồng, với số tiền thưởng là 42.200.000 đồng.

- Công tác quản lý tài chính kế toán:

+ Thu chi rõ ràng, đúng lưu trình không thất thoát. Thực hiện đúng các chế độ, quy định về tài chính của Nhà nước và quy chế tài chính của Công ty cổ phần.

+ Đảm bảo các thời hạn khai báo thuế và nộp đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước và đóng BHXH đầy đủ cho người lao động.

+ Công bố thông tin chính xác, đúng hạn theo yêu cầu đối với Công ty đại chúng.

+ Phân tích chi tiết chi phí sản xuất kịp thời.

+ Đáp ứng đủ vốn và kịp thời cho sản xuất kinh doanh với mức chi phí tài chính hợp lý.

+ Đáp ứng đầy đủ công tác kiểm toán hàng năm, đảm bảo đúng các chế độ thống kê, luân chuyển lưu trữ chứng từ.

+ Đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu kiểm tra của Cục thuế TP Hồ Chí Minh. Đã hoàn thành công tác quyết toán thuế từ năm 2012 đến 2018.

5. Các rủi ro:

Công ty đã xây dựng hệ thống kiểm soát nhằm đảm bảo sự cân bằng ở mức hợp lý giữa chi phí rủi ro phát sinh và chi phí quản lý rủi ro. Ban Tổng giám đốc Công ty thường xuyên theo dõi quy trình quản lý rủi ro để đảm bảo sự cân bằng hợp lý giữa rủi ro và kiểm soát rủi ro.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2019

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Sản lượng sản xuất đạt 6.275 tấn tăng 4,5% kế hoạch, tăng 10,2% so với cùng kỳ; sản lượng tiêu thụ đạt 6.168 tấn tăng 2,8% kế hoạch, tăng 5,9% so với cùng kỳ; doanh thu đạt 119 tỷ đồng tăng 19% kế hoạch, tăng 1,1% so với cùng kỳ; Lợi nhuận sau thuế đạt 3.587 triệu đồng tăng 33% kế hoạch, giảm 2,6% so với cùng kỳ.

Trong năm 2019 các mặt hoạt động của Công ty đạt được những kết quả khả quan như doanh thu, lợi nhuận đạt kế hoạch. Kết quả đạt được phần nào phản ánh sự nỗ lực, cố gắng và thành công của tập thể lãnh đạo và người lao động toàn Công ty.

1.2 Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Năm 2019			
			Kế hoạch	Thực hiện	% So cùng kỳ	% So kế hoạch
1	Sản xuất (Tấn)	5.695	6.000	6.275	110,2	104,5
2	Tiêu thụ (Tấn)	5.823	6.000	6.168	105,9	102,8
3	Tồn kho (Tấn):					
	- Thành phẩm	492	500	598	121,5	119,6
	- Nguyên liệu	148	500	374	252,7	74,8
	Tồn kho (Tr.đồng):					



	- Thành phẩm	8.454	8.500	10.435	123,4	122,7
	- Nguyên liệu	3.140	6.500	4.190	133,4	64,5
4	Doanh thu (Tr.đồng)	117.629	100.000	118.960	101,1	119
5	Lợi nhuận sau thuế(Tr.đ)	3.685	3.200	3.587	115,2	97,3
6	Thu nhập (Tr.đ/ng)	10.385	10.352	11.268	108,5	108,8

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

2.1 Ông Lê Hải Tú: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.

- Sinh ngày: 06/02/1973; Nơi sinh: Thái Nguyên.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Xuân Thủy- Lệ Thủy- Quảng Bình.
- Số CMND: 019073000070; Ngày cấp: 26/01/2016; Nơi cấp: Tp.HCM.
- Địa chỉ thường trú: A8/9 tổ 5 KP II đường 429, P.Tăng Nhơn Phú Q. 9, TP. HCM
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 393.725 cổ phiếu phổ thông; trong đó cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, cổ phiếu được ủy quyền 393.725 cổ phiếu.

2.2 Ông Trần Văn Tuấn: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Sinh ngày: 07/04/1962; Nơi sinh: Vĩnh Phúc.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Vĩnh Phúc.
- Số CMND: 023741053; Ngày cấp: 05/05/2014; Nơi cấp: Tp.HCM.
- Địa chỉ thường trú: 104E Chung cư 78 Kinh Dương Vương P.13,Q.6, Tp.HCM.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 2.610 cổ phiếu phổ thông.

3. Tình hình sửa chữa lớn và đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2019 công ty đầu tư 01 máy đo thử độ bền kéo phục vụ sản xuất kinh doanh.

3.2 Các công ty con, công ty liên kết:

Không có Công ty con và Công ty liên kết.

3.3 Tình hình thực hiện các dự án

Theo các điều khoản trong Hợp đồng hợp tác đầu tư số 113/HĐLD-2009 ngày 24 tháng 09 năm 2009 giữa Công ty chúng tôi, Tổng Công ty Sông Hồng và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cơ khí Sông Hồng, các bên sẽ thành lập Công ty Cổ phần Sông Hồng - Bình Tây để xây dựng chung cư Sông Hồng - Bình Tây. Theo đó, chúng tôi cam kết sẽ góp 25% trong tổng số vốn đầu tư của dự án là 40.000.000.000 VND bằng lợi thế sử dụng đất và tài sản trên đất tại địa chỉ 165/5 Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6, TP. Hồ Chí Minh. Cũng theo Hợp đồng này, chúng tôi được 02 bên còn lại thanh toán tiền chuyển nhượng công trình (nhà xưởng), chi phí hỗ trợ, đền bù với số tiền là 5.000.000.000 VND. Tại thời điểm 31/12/2018, Hợp đồng hợp tác đầu tư trên có khả năng sẽ không thực hiện được do khu đất chúng tôi thuê của Nhà nước trả tiền hàng năm tại số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6 mà Công ty đang dùng làm tài sản hợp tác đã bị Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh ra quyết định thu hồi. Chúng tôi đã gửi Công văn số 64, 65 và 66/TB-VDT ngày 17/05/2018 đến các bên tham gia hợp tác để thông báo về vấn đề thu hồi đất trên. Ngày 11/06/2019, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cơ khí Sông Hồng đã gửi Công văn số 27/CV/CKSH/2019 đề nghị chúng tôi hoàn trả lại số tiền hỗ trợ di dời, bàn giao mặt bằng đã nhận trong các năm trước là 5.000.000.000 VND. Đáp lại công văn trên, chúng tôi đã gửi Công văn số 54/CV-VDT ngày 14/06/2019 đến Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cơ khí Sông Hồng với nội dung không có cơ sở để thực hiện việc hoàn trả tiền hỗ trợ di dời đền bù vì việc Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh quyết định thu hồi đất không phải là do khách quan mà là do chủ quan vì các bên tham gia liên doanh chậm trễ trong việc triển khai dự án dẫn đến bị Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ra quyết định thu hồi đất nên không phù hợp với lý do hoàn trả tiền trong điều khoản của hợp đồng liên doanh. Hiện tại, chúng tôi vẫn chưa nhận được phản hồi từ 02 bên liên doanh. Chúng tôi cam kết tích cực làm việc với các bên tham gia hợp tác để hoàn tất thủ tục thanh lý hợp đồng hợp tác đầu tư trong thời gian sớm nhất.

Theo các điều khoản trong Hợp đồng hợp tác đầu tư số 01/2011/HĐHTĐT ngày 02/07/2011 và Phụ lục hợp đồng hợp tác đầu tư số 130/2014/PLHTĐT ngày 30/12/2014 giữa Công ty chúng tôi, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng nhà Thảo Loan và Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Kinh doanh nhà Thảo Loan, các bên sẽ thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bất động sản Bình Tây - Thảo Loan để xây dựng dự án khu phức hợp Trung tâm thương mại - Chung cư Steel Cali tại 117 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh. Theo đó, Công ty chúng tôi cam kết sẽ góp 30% trong tổng vốn đầu tư dự án là 200.000.000.000 VND bằng giá trị quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại địa chỉ số 117 đường Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh. Ngày 07/10/2014, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Công văn số 5124/UBND-ĐTMT công nhận Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bất động sản Bình Tây - Thảo Loan làm chủ đầu tư Dự án Trung tâm thương mại - Chung cư Steel Cali tại địa chỉ 117 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh. Tại thời điểm 31/12/2019, Công ty chúng tôi đang thực hiện các thủ tục để chuyển đổi mục đích sử dụng lô đất, do vậy Công ty chúng tôi chưa bàn giao mặt bằng cho Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bất động sản Bình Tây - Thảo Loan. Chúng tôi cam kết tích cực làm việc với các bên liên quan để hoàn tất thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng lô đất trong thời gian sớm nhất.

Ngày 11/05/2018, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ra Quyết định số 1996/QĐ-UBND thu hồi 02 khu đất do Công ty thuê sử dụng theo Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 02/03/2006 của Ủy ban nhân dân thành phố với lý do đất được Nhà nước giao, cho thuê có thời hạn nhưng không được gia hạn, cụ thể như sau:

- Khu đất tại số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6: diện tích 4.094,4m², thuộc một phần thửa số 15, tờ bản đồ số 29, bộ địa chính phường 10, quận 6.
- Khu đất tại số 792, đường Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6: diện tích 1.060,2m², thuộc một phần thửa số 33 và một phần đường, tờ bản đồ số 6, bộ địa chính phường 7, quận 6.

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất - Sở tài nguyên và Môi trường tiếp nhận, quản lý 02 khu đất thu hồi nêu trên để thực hiện bán đấu giá theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, phối hợp với các sở ban ngành, đơn vị liên quan, lập phương án hỗ trợ, di dời tài sản trên đất (nếu có) theo quy định.

Ngày 11/06/2018, Trung tâm Phát triển quỹ đất - Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Công văn số 499/PTQĐ-THĐ yêu cầu chúng tôi bàn giao 02 khu đất trước ngày 23/06/2018. Hiện tại, Chúng tôi vẫn chưa bàn giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất và đang tích cực làm việc với Trung tâm Phát triển Quỹ đất về vấn đề hỗ trợ tài sản trên đất nêu trên.

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

Đơn vị tính: trđ

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	% tăng giảm (2019/2018)
Tổng giá trị tài sản	35.371	38.052	-7%
Doanh thu thuần	118.961	117.629	+1,13%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	4.636	4.578	+1,27%
Lợi nhuận khác	5,5	61.8	-91,1%
Lợi nhuận trước thuế	4.641	4.640	
Lợi nhuận sau thuế	3.587	3.685	-2,66%

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Nội dung chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2018	31/12/2019
1	Hệ số nợ	%	19%	23,68%
2	Khả năng thanh toán hiện hành	lần	3.22	2.57
3	Khả năng thanh toán nhanh	lần	1.59	0.96
4	TSCĐ/Tổng TS	%	40%	39%
5	Tài sản lưu động/Tổng TS	%	60%	60%
6	Nguồn vốn CSH/Tổng NV	%	81%	76%
7	LNTT/Doanh thu	%	3.9%	3.9%
8	LNST/Doanh thu	%	3.1%	3.02%
9	LNST/Tổng TS (ROA)	%	9.7%	10.1%
10	LNST/VCSH (ROE)	%	11.9%	13.3%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành là: 1.965.440 cổ phần phổ thông.

Trong đó:

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do là: 1.965.440 CP.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng là: 0 CP.

b. Cơ cấu cổ đông:

> Cổ đông trong nước:	1.965.440 CP	Tỷ lệ:	100 %
• Cổ đông tổ chức:	787.450 CP	Tỷ lệ:	40,06 %
• Cổ đông cá nhân:	1.177.990 CP	Tỷ lệ:	59,94 %
> Cổ đông nước ngoài:	0 CP	Tỷ lệ:	0,00 %

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có tăng vốn chủ sở hữu.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2019 Công ty không có cổ phiếu quỹ.

e. Các chứng khoán khác: Trong năm 2019 không có chứng khoán khác.

6. Báo cáo tác động đến môi trường

Để Công ty ngày càng phát triển bền vững, trong năm qua công ty đã triển khai thực hiện tốt các công tác bảo vệ môi trường như trồng thêm cây xanh, duy trì hoạt động ổn định của hệ thống xử lý chất thải nguy hại, khí thải... không gây khói bụi ra môi trường xung quanh, đem lại hiệu quả kinh tế và môi trường.

Công tác xử lý nước thải và khí thải đạt chuẩn QCVN (Quy chuẩn Việt Nam) về môi trường. Công tác quản lý chất thải rắn được thực hiện nghiêm túc và có ký hợp đồng với đối tác có chức năng xử lý chất thải rắn để định kỳ xử lý.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:



Thường xuyên nhận được sự chỉ đạo của Tổng Công ty Thép Việt Nam, Hội đồng quản trị Công ty CP Lưới Thép Bình Tây.

Công tác chỉ đạo quản lý, điều hành của Ban điều hành Công ty phù hợp tình hình thực tế từng thời điểm, đạt hiệu quả cao, các giải pháp liên quan đến công tác sản xuất, kinh doanh tiêu thụ sản phẩm được điều chỉnh linh hoạt, đáp ứng thị trường. Việc cung ứng vật tư nguyên liệu phục vụ sản xuất luôn kịp thời.

Trong năm, công ty đã 4 lần tăng giá bán tương đương 1.400 đ/kg, và 11 lần giảm giá với mức giảm 2.950 đồng/kg cho tất cả các sản phẩm. Tình hình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chính của Công ty được duy trì ổn định, đạt hiệu quả cao, tạo tiền đề thuận lợi cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh năm 2019.

Sản phẩm Lưới thép Bình Tây luôn được khách hàng đánh giá tốt về chất lượng, giá cả và cung cách phục vụ.

Trong năm 2019, cuộc chiến thương mại Mỹ – Trung tiếp tục ảnh hưởng đến nền kinh tế toàn cầu, trong đó ngành thép cũng bị ảnh hưởng trực tiếp. Giá cả mặt hàng thép thường xuyên biến động theo xu hướng giảm là chính, do đó ảnh hưởng nhiều đến kế hoạch sản xuất và tiêu thụ của Công ty.

Trong những tháng cuối năm, thị trường thép xây dựng giảm tiêu thụ do các dự án công trình xây dựng mới ít hơn so với cùng kỳ. Ngoài ra còn do ảnh hưởng của thời tiết mưa bão cuối năm.

2. Tình hình tài chính:

2.1 Tình hình tài sản:

Về tình hình tài sản tính đến cuối năm 2019 giảm 2,68 tỷ đồng giảm 7% so với đầu năm 2019. Tài sản ngắn hạn giảm 5,5%, tài sản dài hạn giảm 9,35%. Nhìn chung tài sản cuối năm 2019 giảm so với đầu năm 2019. Trong đó hàng tồn kho cuối năm 2019 tăng so với cuối năm 2019 là 1,86 tỷ đồng, tăng 16% cụ thể do thời điểm cuối năm 2019 Ban lãnh đạo Công ty xác định xu hướng giá nguyên liệu có biến động về giá nên đã chủ động nhập thép nguyên liệu đầu vào.

TSCĐ/Tổng TS là 39% tương đối cao, chủ yếu là tài sản cố định → thể hiện chiều sâu trong cơ cấu vốn của Công ty.

Tỷ trọng TSNH/Tổng TS chiếm 60%--> Công ty có tính thanh khoản khá cao, dễ xoay vòng vốn để thanh toán các khoản nợ đến hạn.

Nguồn vốn CSH/Tổng NV là 76%: hệ số tự tài trợ rất cao → Cơ cấu vốn vững chắc.

Về đầu tư mới: trong năm Công ty đầu tư mới 01 máy đo lực kéo đứt.

Về công tác sửa chữa:

- Sửa chữa, nâng cấp mái nhà xưởng tại Phân xưởng sản xuất Nhơn Trạch;
- Thiết kế, cải tạo điện trở lò nung dàn mạ kẽm nhằm đảm bảo rút ngắn thời gian đốt lò, giảm tiêu hao điện năng;

- Cải tạo hệ thống điện, nâng công suất lò dài dàn mạ;
- Đã mua mới máy đo độ bền kéo phục vụ sản xuất kinh doanh.

2.2 Tình hình nợ phải trả

Về tình hình nợ phải trả cuối năm 2019 là 8,4 tỷ đồng so với đầu kỳ là 7,07 tỷ đồng tăng 18,8% chủ yếu là khoản chi phí thuê đất phải trả phát sinh vào cuối năm nhưng chưa chuyển trả vào ngân sách nhà nước. Vay ngắn hạn ngân hàng cuối năm 2019 giảm so với đầu năm 1,5 tỷ đồng. Cuối năm 2019 không có nợ phải trả ngân hàng.

Về đóng góp ngân sách, trong năm Công ty đã nộp vào ngân sách nhà nước là 7,3 tỷ đồng (trong đó tiền thuê đất nộp NSNN là 2,979 tỷ đồng, tăng 24% so với năm 2018).

Tỷ trọng nợ NH/Tổng nguồn vốn 23,68% : thấp → áp lực trả nợ thấp.

Khả năng thanh toán hiện hành là 2.57 → Công ty chủ động trong việc thanh toán các khoản nợ ngắn hạn.

Tính đến hết ngày 31/12/2019, việc sử dụng vốn và hoạt động sản xuất kinh doanh tại Lưới thép Bình Tây hiệu quả. Do làm ăn có lãi kéo dài qua các năm nên vốn chủ sở hữu/vốn điều lệ là 137,2%, nguồn tài chính lành mạnh, khả năng huy động vốn tốt. Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu là 0,31 lần cho thấy an toàn tài chính cao, hệ số nợ/tổng tài sản là 0,24 lần, khả năng thanh toán tốt (khả năng thanh toán nhanh 0,96 lần, khả năng thanh toán hiện hành 2,57 lần).

Nguồn vay vốn lưu động được kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo cho việc sử dụng nguồn vốn này được hiệu quả nhất.

3. Công tác quản lý, cung ứng vật tư nguyên liệu:

Công ty đã chủ động cung ứng đủ, kịp thời số lượng các loại vật tư, nguyên liệu, phụ tùng cho sản xuất và sửa chữa thiết bị trong năm. Các nguồn cung cấp dần đi vào ổn định cả về chất lượng và giá cả.

Bố trí hợp lý mặt bằng và kho bãi, tạo điều kiện thuận lợi để bảo quản tốt vật tư hàng hóa ở từng đơn vị. Vì vậy có đủ điều kiện để sản xuất thép sau cán và đảm bảo lượng tồn kho cuối tháng 12/2019 cho nhu cầu tiêu thụ Công ty.

Sử dụng nguyên liệu thép trong nước sản xuất, hỗ trợ sử dụng sản phẩm của các đơn vị trong hệ thống.

Ngoài ra, Công ty đã thực hiện việc ký hợp đồng đối với các nhà cung cấp các vật tư như kẽm thỏi, chì thỏi, nhôm thỏi, HCL để được cung cấp sản phẩm có chất lượng tốt và giá ưu đãi. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã đáp ứng tốt yêu cầu vật tư đột xuất để phục vụ cho việc sửa chữa, khắc phục các sự cố để đảm bảo cho quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty luôn ổn định.

Thực hiện tốt các quy định về công tác quản lý, nhập xuất vật tư, thành phẩm. Sắp xếp các vật tư nguyên liệu trong kho và bảo quản kho.

357746
CÔNG TY
PHÂN
THỐI
TÂY
TP. HỒ C

IV. Đánh giá của hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi giám sát các hoạt động, các công việc điều hành quản lý của Ban Tổng Giám Đốc, phối hợp Ban Kiểm Soát kiểm tra các vấn đề chủ yếu:

- Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội Đồng cổ đông thường niên và Hội đồng quản trị đề ra. Đặc biệt thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, chính sách đầu tư và các chỉ tiêu về kinh tế để có những biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng Giám Đốc, đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực định hướng phát triển Công ty.

- Công ty đã chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, điều lệ, quy chế quản lý tài chính và các quy định pháp lý hiện hành của Nhà nước.

Trong năm 2019, giá cả mặt hàng thép có những biến động tăng, giảm bất thường, nhất là việc giảm giá thép vào tháng 10 và tháng 11. Nguyên nhân chủ yếu do thị trường thép toàn cầu ảm đạm, giá thép rơi tự do đặc biệt là thị trường Trung Quốc giảm giá do nền kinh tế suy yếu, từ nguồn cung vượt cầu thép Trung Quốc vẫn tiếp tục đẩy sang Việt Nam bằng mọi biện pháp như hạ giá, các chính sách hỗ trợ xuất khẩu nhằm giải quyết nguồn cung dư thừa dẫn đến giá thép nội địa cũng giảm mạnh.

Trước những biến động trên, Công ty đã có những bước đi vô cùng thận trọng với sự phấn đấu, đoàn kết của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV Công ty. Cùng với sự giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời, toàn diện về nhiều mặt của lãnh đạo Tổng Công ty nên CTCP Lưới thép Bình Tây đã từng bước đạt được chỉ tiêu đã đề ra, ngày càng phát triển ổn định, vững chắc, đời sống và thu nhập của CBCNV được nâng cao.

Năm 2019, công ty đã hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch sản xuất kinh doanh, các nội dung được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 cũng như Nghị quyết của HĐQT qua các kỳ họp.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Danh sách Hội đồng quản trị sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết như sau:

STT	Tên cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
01	Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP (Đại diện: Ông Lê Thanh Hải) - Chủ tịch HĐQT.	393.725	20,03%	Thành viên không điều hành Công ty

02	Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP (Đại diện: Lê Hải Tú)- Tổng giám đốc-Ủy viên HĐQT.	393.725	20,03%	Thành viên điều hành Công ty
03	Ông Trần Văn Tuấn – Ủy viên HĐQT	2.610	0.13%	Thành viên điều hành Công ty
04	Bà Lê Thị Kim Chính - Ủy viên HĐQT	337.920	17,14%	Thành viên không điều hành Công ty
05	Ông Nguyễn Hồng Lương - Ủy viên HĐQT	149.380	7,60%	Thành viên không điều hành Công ty

1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị họp hàng quý trong năm. Tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham dự của Ban kiểm soát với tư cách là quan sát viên.

- Cơ cấu thành viên HĐQT sau Đại hội đồng cổ đông ngày 04/04/2018 gồm:

- + Ông Lê Thanh Hải – Chủ Tịch HĐQT
- + Ông Lê Hải Tú. - Ủy viên HĐQT
- + Ông Trần Văn Tuấn - Ủy viên HĐQT
- + Ông Nguyễn Hồng Lương. - Ủy viên HĐQT
- + Bà Lê Thị Kim Chính. - Ủy viên HĐQT

Báo cáo ghi nhận sự tham gia của các thành viên Hội đồng quản trị tại các cuộc họp HĐQT cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2019 như sau:

Chi tiết số lần tham dự họp:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp	Số lần tham dự	Lý do
01	Lê Thanh Hải	CT HĐQT	3	3	
02	Lê Hải Tú	TV HĐQT	3	3	
03	Nguyễn Hồng Lương	TV HĐQT	3	3	
04	Trần Văn Tuấn	TV HĐQT	3	3	
05	Lê Thị Kim Chính	TV HĐQT	3	2	

Nội dung chính của các cuộc họp Hội đồng quản trị như sau:

Phiên họp	Số thành viên tham dự	Nội dung
Phiên 1 (14/03/2019)	5/5 TV HĐQT và TBKS	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo sơ kết thực hiện kế hoạch SXKD quý I và phương hướng SXKD quý II năm 2019. - Thông qua việc vay vốn hạn mức tín dụng mới tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh Sài Gòn. - Chuẩn bị chương trình nội dung ĐHCĐ thường niên 2019 diễn ra ngày 29/03/2019. - Thông qua chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2019. - Thông qua báo cáo tình hình quản trị Công ty, kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2019. - Thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2018. - Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2018. - Thông qua tờ trình kế hoạch SXKD năm 2019. - Thông qua tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019. - Thông qua tờ trình thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019. - Thông qua tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho CTCP Lưới Thép Bình Tây. - Thông qua tờ trình về kế hoạch lao động và tiền lương năm 2019.
Phiên 2 (10/07/2019)	5/5 TV HĐQT và TBKS	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và kế hoạch nhiệm vụ SXKD quý II năm 2019. - Báo cáo về việc Sử dụng hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh Tân Bình.
Phiên 3 (18/10/2019)	4/5 TV HĐQT và TBKS	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2019 & kế hoạch, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý IV năm 2019.

Qua các cuộc họp trên HĐQT đã ra các Nghị quyết trong năm như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	NQ Số 121/NQ-HĐQT-VDT	14/03/2019	V/v Vay vốn Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam
02	NQ Số 122/NQ-HĐQT-VDT	14/03/2019	V/v Thông qua chương trình chuẩn bị ĐHCĐ thường niên năm 2019
03	NQ số 131/VDT-ĐHĐCĐ	29/03/2019	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2019
04	QĐ Số 120b/QĐ-VDT	14/03/2019	V/v Giao kế hoạch lao động, tiền lương năm 2019
05	QĐ Số 133/QĐ-HĐQT-VDT	39/03/2019	V/v Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018
06	QĐ Số 177/QĐ-HĐQT-VDT	08/11/2019	V/v Ban hành Quy chế công bố thông tin CTCP Lưới Thép Bình Tây
07	QĐ Số 273/QĐ-HĐQT-VDT	31/12/2019	V/v Ban hành Quy chế tài chính CTCP Lưới Thép Bình Tây
08	QĐ Số 274/QĐ-HĐQT-VDT	31/12/2019	V/v Chuyển tiền Quỹ đầu tư phát triển CP Lưới Thép Bình Tây

1.3 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Hội đồng quản trị có 03 thành viên không trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty. Không có một số hoặc một nhóm thiểu số thành viên nào có ảnh hưởng chi phối các quyết định của Hội đồng quản trị Công ty.

Danh sách 03 thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành Công ty như sau:

- + Lê Thanh Hải : Chủ tịch HĐQT
- + Ông Nguyễn Hồng Lương : Thành viên HĐQT
- + Bà Lê Thị Kim Chính : Thành viên HĐQT.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia điều hành công ty:

- + Lê Hải Tú : Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc
- + Trần Văn Tuấn : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc

1.4 Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Ban Tổng Giám đốc có sự phân công nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách cho từng thành viên với nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn rõ ràng.

Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các chủ trương Nghị quyết của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc công ty đã tổ chức điều hành tốt mọi hoạt động của Công ty

theo kế hoạch đã được Đại hội thông qua và quyết định của HĐQT qua các kỳ họp. Ban Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo về những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc đoàn kết, hoàn thành tốt nhiệm vụ, chức trách nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công.

1.5 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện tốt các mục tiêu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020 và những năm tới trên cơ sở thực hiện tốt một số nhiệm vụ quan trọng sau:

Tăng cường hơn nữa công tác quản lý sản xuất kỹ thuật chất lượng sản phẩm.

Chỉ đạo sát sao công tác tiêu thụ sản phẩm, tăng sản lượng tiêu thụ sản phẩm.

Tăng cường hơn nữa công tác quản lý, nâng cao chất lượng quản trị Công ty, áp dụng các giải pháp công nghệ mới, tiếp tục giảm tiêu hao vật tư, thành phẩm, triệt để thực hành tiết kiệm, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý, đảm bảo chấp hành nghiêm luật pháp, chế độ kế toán tài chính, chi trả cổ tức cho các cổ đông và nâng cao đời sống cho người lao động.

2. Ban kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Danh sách thành viên Ban kiểm soát sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

STT	Tên cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Chức vụ	Ghi chú
01	Huỳnh Thị Tuyết Trâm	200 CP		Trưởng BKS	Bổ nhiệm ngày 01/04/2017
03	Bùi Thị Thu Nga	7.070	0.36%	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 01/04/2017
04	Trịnh Thị Mai Phượng	Không		Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 04/04/2018

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm Ban Kiểm Soát đã thực hiện báo cáo kiểm soát hàng quý theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, đánh giá, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh trong quý, kịp thời phản ánh, ghi nhận hoạt động của Công ty để báo cáo cho Hội Đồng Quản trị họp hàng quý.

- Thẩm định báo cáo Kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2019.

- Trong năm, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp hàng quý và thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để triển khai Nghị quyết của Đại hội cổ đông; thảo luận và quyết nghị về những vấn đề chính yếu của Công ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng đã cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty, tạo điều kiện cho công tác kiểm soát được thuận lợi. Các thành viên BKS tham dự các họp giao ban, Trưởng ban tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT.

2.3 Kế hoạch hoạt động BKS năm 2020:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và tiếp tục thực hiện chương trình công tác đã ban hành, cụ thể :

- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

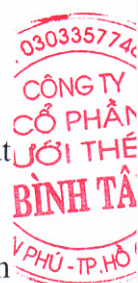
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát:

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Danh sách HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty:

DVT: VND

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương và các khoản thu nhập khác	Thù lao	Cộng
01	Lê Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT		48.000.000	48.000.000
02	Lê Hải Tú	UV HĐQT- kiêm TGD	719.963.990		719.963.990
03	Trần Văn Tuấn	UV HĐQT	337.763.779		337.763.779
05	Nguyễn Hồng Lương	UV HĐQT		36.000.000	36.000.000



06	Lê Thị Kim Chính	UV HĐQT		36.000.000	36.000.000
07	Huỳnh Thị Tuyết Trâm	Trưởng BKS	237.664.465		237.664.465
08	Bùi Thị Thu Nga	TV BKS	309.600.828		309.600.828
09	Trịnh Thị Mai Phượng	TV BKS		24.000.000	24.000.000

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ: không

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Trong năm 2019 không có hợp đồng về giao dịch đối với cổ đông nội bộ.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý người đọc về thuyết minh số 32 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính. Theo đó, Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh đã ban hành quyết định thu hồi 02 khu đất đang cho Công ty thuê trả tiền hàng năm tại số 792, đường Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6 và số 165/5 đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6. Khu đất tại số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6 đang được Công ty dùng làm tài sản hợp tác trong hợp đồng hợp tác đầu tư dự án Chung cư Sông Hồng - Bình Tây, do khu đất này bị thu hồi nên hợp đồng hợp tác có khả năng sẽ không thực hiện được. Hiện nay, các bên tham gia vẫn chưa thống nhất phương thức xử lý hợp đồng hợp tác đã ký kết cũng như các vấn đề liên quan.

Báo cáo kiểm toán năm 2018 của CTCP Lưới Thép Bình Tây được kiểm toán bởi “Chi nhánh công ty TNHH hãng kiểm toán AASC” lập ngày 11/02/2020.

Kiểm toán viên: **Lê Kim Yến** (Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0550-2018-002-1) đã ký.

Phó Giám đốc: **Bùi Văn Thảo** (Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0522-2018-002-1) đã ký.

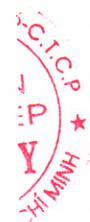
3. Báo cáo tài chính năm 2019:

3.1 Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019:

ĐVT: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2019	NĂM 2018
I	Tổng tài sản	35.370.653.336	38.051.588.022

1	Tài sản ngắn hạn	21.555.260.459	22.810.763.561
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	4,341,699,587	6,552,781,235
	- Các khoản phải thu	3,697,431,824	4,614,327,982
	- Hàng tồn kho	13,456,983,130	11,597,545,401
	- Tài sản ngắn hạn khác	59,145,918	46,108,943
2	Tài sản dài hạn	13.815.392.877	15.240.824.461
	- Các khoản phải thu		144,000,000
	- TSCĐ	13,815,392,877	15,096,824,461
II	Tổng nguồn vốn	35.370.653.336	38.051.588.022
1	Nợ phải trả	8.404.010.878	7,074,395,336
	- Nợ ngắn hạn	8,376,010,878	7,074,395,336
	- Nợ dài hạn	28,000,000	
2	Vốn chủ sở hữu	26.966.642.458	30.977.192.686



3.2 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019:

ĐVT: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2019	NĂM 2018
1	Dthu thuần hàng bán & dịch vụ	118,960,899,639	117,629,493,310
2	Giá vốn hàng bán	108,897,675,345	107,510,111,691
3	Lợi nhuận gộp (10-11)	10,063,224,294	10,119,381,619
4	Doanh thu hoạt động tài chính	26,137,966	5,418,733
5	Chi phí tài chính	9,940,621	103,153,492
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	9,938,692	103,153,492
6	Chi phí bán hàng	260,906,991	285,534,987
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5,182,660,849	5,157,570,367
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	4,635,853,799	4,578,541,506

9	Thu nhập khác	188,768,508	71,042,447
10	Chi phí khác	183,308,167	9,193,609
11	Lợi nhuận khác	5,460,341	61,848,838
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4,641,314,140	4,640,390,344
13	Thuế TNDN hiện hành	1.054.395.357	955,064,978
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.586.918.783	3,685,325,366
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.662	1,688

Toàn văn báo cáo kiểm toán năm 2019 của CTCP Lưới Thép Bình Tây được đăng tải trên website: www.luoithepbinhtay.com.vn.

Trên đây là toàn bộ báo cáo thường niên năm 2019 của CTCP Lưới Thép Bình Tây.

Mã chứng khoán: **VDT**

Trân trọng.

TP.HCM, ngày 28 tháng 02 năm 2020

Thay mặt Ban điều hành Công ty

Tổng Giám đốc

